

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 3 năm 2023

## BÁO CÁO

### Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”

Theo đề nghị của Bộ Y tế tại Công văn số 914/BYT-DP ngày 24/02/2023 về việc báo cáo đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

#### I. CÔNG TÁC PHỐ BIỂN, QUÁN TRIỆT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Công tác phô biển, quán triệt

- Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 về việc ban hành Kế hoạch thích ứng với từng cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Các sở, ban, ngành, địa phương đã tích cực phô biển, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và truyền thông đến người dân để thực hiện theo đúng quy định.

##### 2. Tổ chức thực hiện

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; đảm bảo linh hoạt, thích ứng với từng cấp độ dịch COVID-19.

- Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan: Chủ trì tham mưu biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”. Rà soát, củng cố hệ thống khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm đáp ứng công tác khám, chữa bệnh thông thường và điều trị COVID-19, trong đó:

+ Kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị người mắc COVID-19 và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4; đồng thời, bảo đảm cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực tương ứng với số giường ICU tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

+ Củng cố hạ tầng kỹ thuật về ô xy y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến để bảo đảm cung cấp ô xy y tế tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và hệ thống ô xy trung tâm để cung cấp ô xy hóa lỏng, khí nén tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn việc thiết lập Trạm Y tế lưu động, tổ chăm sóc người mắc COVID-19 tại cộng đồng để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

+ Chuẩn bị đảm bảo vật tư, trang thiết bị, hóa chất sinh phẩm cần thiết; nguồn nhân lực để chủ động trong công tác phòng, chống dịch.

- Công an tỉnh: Tổ chức lực lượng bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và an ninh mạng, nhất là tại cơ sở và tại các địa bàn, khu vực cách ly y tế; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch; tăng cường tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động vi phạm phòng, chống dịch.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan: Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh huy động, vận động doanh nghiệp hỗ trợ các túi an sinh xã hội cho công nhân, người lao động gặp khó khăn; vận động doanh nghiệp nơi công nhân đang làm việc hỗ trợ một phần kinh phí thuê nhà trọ để người lao động ổn định cuộc sống, an tâm làm việc.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan: Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình dạy và học phù hợp với từng cấp độ dịch tại tỉnh; chủ động xây dựng kế hoạch mở cửa trường học theo từng địa bàn, khu vực phù hợp với từng biện pháp áp dụng; chỉ mở lại trường học trực tiếp khi đảm bảo các điều kiện an toàn về dịch bệnh, ưu tiên các khối lớp cuối cấp.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan: Tăng cường tuyên truyền về tiêm chủng vắc xin phòng ngừa COVID-19 cho người dân trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí; đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền để nâng cao trách nhiệm của người dân, mỗi người dân là 1 tuyên truyền viên tích cực, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch. Phát hiện, đấu tranh kịp thời với những biểu hiện chủ quan, thờ ơ, vô cảm đối với sức khỏe, tính mạng của người dân; những hành vi lợi dụng dịch bệnh để trực lợi cá nhân; đấu tranh phản bác

thông tin sai sự thật liên quan đến tình hình, diễn biến dịch bệnh. Tổ chức triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan xây dựng các phương án, kế hoạch từng bước phục hồi, mở lại hoạt động trong trạng thái bình thường mới, đảm bảo tiêu chí an toàn phòng chống dịch và phù hợp nhu cầu thị trường.

- Sở Giao thông vận tải: Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tiếp tục triển khai các biện pháp hỗ trợ lưu thông hàng hóa, đảm bảo các phương tiện vận chuyển hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất được lưu thông suốt; không để bị đứt, gãy chuỗi sản xuất, cung ứng hàng hóa phục vụ người dân và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn tổ chức sản xuất và thu hoạch nông sản cho tổ chức, cá nhân sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp bảo đảm công tác phòng, chống dịch. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, thủy sản hoạt động và tiêu thụ hàng hóa; phối hợp với Sở Công Thương có phương án kết nối tiêu thụ nông, thủy sản.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Tiếp tục tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh, các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên khu vực biên giới biển.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tiếp tục huy động các lực lượng quân đội, nhất là lực lượng quân y, dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh; quản lý, điều hành các khu cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính: Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bảo đảm nguồn lực về kinh phí trong công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định hiện hành. Hướng dẫn các đơn vị sử dụng, quyết toán kinh phí, nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống dịch đúng theo quy định; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các tình huống liên quan đến chi phí phục vụ công tác phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật.

- Sở Công Thương: Hướng dẫn về hoạt động của doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện ích, cơ sở kinh doanh dịch vụ theo Kế hoạch này; bảo đảm hàng hóa, nguyên vật liệu, năng lượng để đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.

- Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp các sở, ngành ban hành hướng dẫn các địa phương, chủ đầu tư về phương án thi công xây dựng công trình, dự án đầu tư, nhà ở bảo đảm các yêu cầu phòng, chống dịch; tăng cường kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Rà soát cập nhật hướng dẫn xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19. Chỉ đạo công tác tăng cường năng lực xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện chiến lược, kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách ưu đãi, thu hút các nhà đầu tư.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành, kế hoạch, phương án đáp ứng**

- Các văn bản đã ban hành còn hiệu lực:

+ Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thích ứng với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”.

+ Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch "Tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người mắc COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú" trên địa bàn tỉnh.

- Các văn bản đã ban hành hết hiệu lực:

+ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”

+ Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định mở cửa hoạt động đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đáp ứng phòng, chống dịch Covid-19

+ Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”.

+ Công văn số 852/UBND-KGVX ngày 01/3/2022 của Uỷ ban nhân dân về việc áp dụng các biện pháp cách ly y tế trong tình hình mới.

+ Công văn số 139/UBND-KGVX ngày 11/01/2022 của Uỷ ban nhân dân về việc áp dụng các biện pháp cách ly y tế trong tình hình mới.

+ Công văn số 1887/UBND-KGVX ngày 25/4/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh biện pháp y tế liên quan đến dịch Covid-19.

+ Công văn số 424/UBND-KGVX ngày 27/01/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn phương án tổ chức dạy và học thích ứng an toàn, linh hoạt trong điều kiện COVID-19.

- Các chỉ đạo điều hành khác:

+ Tổ chức họp Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh định kỳ.

+ Tạm dừng tất cả chốt kiểm tra y tế đã được UBND tỉnh thành lập (đường bộ, đường sắt, đường thủy) kể từ ngày 23/11/2021.

## 2. Các biện pháp đã áp dụng và hiệu quả khi thực hiện Nghị quyết

### a) Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch:  Căn cứ vào tình hình thực tiễn để quy định về số lượng người tham gia kèm các điều kiện về chuyên môn như vắc xin, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (đối với đường hàng không và đường sắt áp dụng theo văn bản quy định riêng).  Hoạt động vận tải hành khách công cộng đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.	Hoạt động	Hoạt động/Hoạt động có điều kiện	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện
3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh  Hoạt động lưu thông vận chuyển hàng hóa đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.  *Đối với <i>Người vận chuyển hàng bằng xe máy</i> sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh nghiệp bưu chính): có quy định riêng	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ				
4.1. Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*
*Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.				

				Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**
4.2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối trừ các cơ sở quy định tại Điểm 4.3, 4.4	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**
*Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. ** Có quy định hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.				
4.3. Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống * Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế. ** Có quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 bao gồm hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**
4.4. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao như vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác hoạt động theo quy định đặc thù đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động/Hoạt động hạn chế	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế	Ngừng hoạt động
4.5. Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo,... * Hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định đặc thù	Hoạt động	Hoạt động/Hoạt động có điều kiện*	Ngừng hoạt động/Hoạt động có điều kiện*	Ngừng hoạt động
<b>5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp</b> Tùy tình hình thực tế, căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế để xem xét, quyết định.				
6. Hoạt động cơ quan, công sở Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. * Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Hoạt động hạn chế*
7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. ** Có quy định cụ thể số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động
8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn				

văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao				
8.1. Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch  Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.  * Có quy định giảm công suất, số lượng người tham gia.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế*
8.2. Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...  Hoạt động của các cơ sở, địa điểm đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.  * Cơ sở có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới).  ** Có quy định giảm công suất, số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động
9. Ứng dụng công nghệ thông tin				
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

b) Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tuân thủ 5K	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
2. Ứng dụng công nghệ thông tin  Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
3. ĐI LẠI CỦA NGƯỜI DÂN ĐẾN TỪ CÁC ĐỊA BÀN CÓ CẤP ĐỘ DỊCH KHÁC NHAU  * Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**

nghiệm theo quy định. ** Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo quy định.				
<b>4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19</b>  Tùy tình hình dịch thực tế sẽ có quy định riêng	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*

### Hiệu quả:

- Với sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của các cấp, các ngành và hệ thống chính trị cùng với sự hưởng ứng cao của người dân nên đã từng bước khống chế được dịch.
- Tình hình kinh tế - xã hội sau khi thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP có những kết quả đáng ghi nhận. An sinh xã hội, đời sống của người dân được đảm bảo và đã hoàn toàn trở lại bình thường như trước khi chưa có dịch.
- Tỷ lệ tiêm chủng phòng bệnh COVID-19 trong toàn dân cơ bản đạt miễn dịch cộng đồng.
- Việc khống chế thành công dịch COVID-19 tạo động lực, niềm tin, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất của nhân dân, tạo điều kiện cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

### 3. Việc đánh giá cấp độ dịch

- Kết quả đánh giá cấp độ dịch có ý nghĩa, phù hợp với biện pháp phòng chống dịch cần thiết phải áp dụng tại địa phương trong giai đoạn đầu và giai đoạn dịch bùng phát và diễn biến phức tạp.

- Tuy nhiên, các chỉ số, tiêu chí để xác định cấp độ dịch không còn phù hợp với tình hình dịch hiện nay.

- Sử dụng Tiêu chí số ca bệnh nặng, tử vong/tiêm chủng hiện đang điều trị tại bệnh viện, cơ sở điều trị có thể dùng để xác định nhóm đối tượng nguy cơ bệnh nặng từ đó đưa ra giải pháp hạn chế nguy cơ bệnh nặng.

## III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Tồn tại, hạn chế

- Hệ thống y tế còn bộc lộ hạn chế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch bùng phát mạnh. Người dân khó khăn khi tiếp cận với các dịch vụ y tế khi dịch bùng phát trên diện rộng, dẫn đến tình trạng quá tải. Mức chi tiêu cho y tế bình quân đầu người, số lượng bác sĩ còn thấp, nhân lực y tế tại chỗ chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác tiêm chủng, cung cấp thuốc chữa bệnh có nơi, có lúc còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu đặt ra.

- Ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Nhiều phần mềm quản lý, truy vết, tổ chức khám, tiêm chủng, xét nghiệm chưa đem lại hiệu quả trên thực tế.

- Việc giải ngân các gói an sinh xã hội còn chậm, thủ tục hành chính còn phức tạp, gây khó khăn cho người dân.

- Một bộ phận nhân dân có nơi, có lúc còn tư tưởng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với diễn biến dịch bệnh, nhất là về tiêm vắc xin, coi việc đã tiêm chủng là an toàn tuyệt đối với dịch bệnh.

- Năng lực thu dung điều trị, chăm sóc bệnh nhân tại tuyến cơ sở còn hạn chế trong giai đoạn dịch bùng phát cao.

- Cơ chế pháp lý cho công tác: Khám bệnh, chữa bệnh; thanh toán chi phí và chế độ chống dịch; trang thiết bị y tế gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, nhất là giai đoạn đầu dịch bùng phát. Cơ chế khó áp dụng và dễ xảy ra sai phạm.

## **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

### a) Nguyên nhân khách quan

- Đây là một đại dịch mới, chưa có tiền lệ, ảnh hưởng lớn, nhiều mặt, chưa có nhiều kinh nghiệm.

- Tốc độ lây lan dịch bệnh nhanh, ý thức chấp hành về công tác phòng chống dịch của cộng đồng còn hạn chế. Dịch xảy ra vào khu vực có mật độ dân cư cao làm số nhiễm tăng rất nhanh trong thời gian ngắn gây áp lực lớn cho hệ thống y tế trong bối cảnh năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở còn nhiều hạn chế; nhân lực, trang thiết bị, hạ tầng cơ sở chưa chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống nhiều người mắc nên xảy ra quá tải cục bộ, dẫn đến số tử vong tăng trong thời gian ngắn. Nguồn lực phòng, chống dịch của tỉnh còn hạn chế.

- Hầu hết các trang thiết bị y tế, thuốc, sinh phẩm, vắc xin... đều phải nhập khẩu do chưa sản xuất được trong nước nên dẫn đến chưa kịp thời, bị động. Chưa đảm bảo phương châm “4 tại chỗ” tại nhiều địa phương.

### b) Nguyên nhân chủ quan

- Còn tình trạng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác khi chưa có dịch hoặc dịch đã đi qua.

- Còn thiếu cơ sở dữ liệu khoa học phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, ra quyết định; dự báo tình hình dịch bệnh chưa sát đối với thực tế của dịch; năng lực phân tích, đánh giá khoa học về diễn biến dịch bệnh còn nhiều hạn chế.

- Năng lực của cán bộ trong quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện phòng, chống dịch có nơi, có lúc, có cấp còn hạn chế, chưa đồng đều. Một bộ phận người dân chưa chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin chưa khoa học, vẫn còn tình trạng mún, cục bộ, thiếu thống nhất, đồng bộ; trình độ công nghệ thông tin khác

nhau giữa các địa phương và các lực lượng phòng, chống dịch; chưa đầu tư kịp thời về phát triển công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch.

- Công tác quản lý nhà nước, cơ chế, chính sách và việc hướng dẫn mua sắm vật tư, trang thiết bị có nhiều bất cập.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Từ thực tế diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên thế giới và tại Việt Nam và tỉnh Quảng Ngãi đồng thời qua thời gian triển khai các biện pháp phòng chống dịch kể từ đầu năm 2020, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác phòng chống dịch COVID-19 và triển khai Nghị quyết 128/NQ-CP như sau:

1. Các cấp ủy, chính quyền địa phương, các ngành phải luôn coi công tác phòng, chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách hàng đầu. Thực hiện phương châm vừa tập trung phòng, chống dịch, vừa tiếp tục lao động, phát triển sản xuất kinh doanh. Theo dõi sát sao chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, mỗi đơn vị, địa phương, doanh nghiệp đều xác định rõ công tác phòng, chống dịch là quan trọng gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và mục tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh.
2. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án chống dịch từ sớm, toàn diện, đồng bộ ở mức cao nhất có thể (kể cả kịch bản cho tình huống xấu hơn) để tránh bị động, bất ngờ trước mọi diễn biến dịch bệnh
3. Phát hiện sớm ổ dịch, kiểm soát tốt nguồn lây, đảm bảo đúng quy trình, quy định.
4. Các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19 để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhân dân và cộng đồng về nghĩa vụ, trách nhiệm trong công tác PCD COVID-19, nhất là tiêm chủng ngừa bệnh, tuân thủ 2 K, phê phán những hành vi sai trái, vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch. Chỉ đạo, định hướng truyền thông phù hợp với từng thời điểm dịch, xử lý kịp thời các tình huống thông tin sai lệch gây hoang mang, lo lắng trong cộng đồng.
5. Huy động lực lượng liên quan chủ động và tham gia vào công tác phòng, chống dịch ngay từ đầu, nhất là trong việc bảo đảm an sinh xã hội, an ninh, an toàn trật tự xã hội. Huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sự tham gia, đóng góp tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, hiệu quả của các sở, ngành, địa phương, hội đoàn thể trong triển khai các biện pháp phòng chống dịch, đặc biệt sự phối hợp hết sức chặt chẽ giữa các lực lượng tuyến đầu là y tế, công an, quân đội. Huy động tối đa nguồn nhân lực, trong đó lực lượng y tế là nòng cốt, mang tính quyết định cho sự thành công trong công tác phòng chống dịch.
6. Chủ động các phương án, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa vào vận hành ngay các cơ sở điều trị khi số mắc tăng cao; điều trị sớm để giảm bệnh nặng và giảm tử vong.

7. Vắc xin mang tính quyết định cho sự kiểm soát dịch bệnh, vắc xin phải được tiêm sớm và tổ chức tiêm nhanh, an toàn, hiệu quả, đúng đối tượng với phương châm “Vắc xin tốt nhất và vắc xin được tiêm sớm nhất”. Tiếp cận sớm với thuốc điều trị đặc hiệu và điều trị giảm nhẹ để đạt hiệu quả, giảm biến chứng và tử vong.

## V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

### 1. Dự báo tình hình

Tình hình dịch COVID-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, chưa ổn định và khó dự đoán. Miễn dịch đáp ứng do mắc bệnh hoặc tiêm chủng giảm dần theo thời gian. Đồng thời, vi rút liên tục biến đổi với các biến chủng mới, biến chủng phụ tiềm ẩn khả năng lây lan nhanh, tránh được miễn dịch, giảm hiệu quả điều trị, không loại trừ nguy cơ tăng số ca nặng, tử vong trở lại.

### 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêm chủng bổ sung, nhắc lại vắc xin COVID-19 đạt tiến độ đề ra và các bệnh truyền nhiễm khác.
- Chủ động phương án, ứng phó với các tình huống dịch COVID-19 có thể xảy ra để không bị động, bất ngờ.
- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch, đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh thông tin về tác dụng, hiệu quả của vắc xin trong ngăn ngừa bệnh nặng, tử vong, khuyến khích, vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; truyền thông về thông điệp “Thực hiện 2K (Khẩu trang, khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân”.
- Nâng cao năng lực y tế dự phòng và y tế cơ sở về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị sẵn sàng đáp ứng với các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh.

## VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19 sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và việc tập trung nhiều nguồn lực cho công tác chống dịch nên ngân sách của tỉnh gặp nhiều khó khăn, đề nghị Trung ương quan tâm hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi kinh phí phòng, chống dịch trong trường hợp cần chuẩn bị cho tình huống dịch phức tạp có thể xảy ra.

2. Có hướng dẫn cụ thể về chế độ trực, phụ cấp trực dịch của Ban Chỉ đạo tỉnh, huyện, xã; ngành Y tế, các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế (thành phần, số lượng tham gia trực, thời gian, chế độ,... theo tình hình dịch) để có cơ sở phân công nhân lực trực dịch và thanh quyết toán.

3. Các văn bản chỉ đạo cần bao quát, thống nhất và kịp thời; tăng cường phân cấp, ủy quyền để dễ dàng thuận tiện cho việc triển khai thực hiện tại địa phương.

4. Bộ Y tế ban hành danh mục và số lượng trang thiết bị y tế, vật tư y tế, trang phục phòng chống dịch...dự trữ tại tỉnh để phòng chống dịch chủ động.

5. Một số thuốc, hoá chất, vật tư ... cho công tác phòng chống dịch COVID -19, nhưng đến nay dịch đã ổn định nên cần có hướng dẫn để sử dụng cho các hoạt động khám, chữa bệnh tránh tình trạng hết hạn sử dụng gây lãng phí.

Kính báo cáo Bộ Y tế./.

*Nơi nhận:*

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>cường125</sub>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên